



CÔNG TY CP - TỔNG CÔNG TY NƯỚC - MÔI TRƯỜNG BÌNH DƯƠNG
TRUNG TÂM QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NƯỚC
Địa chỉ: Số 138 - Đường Lý Tự Trọng - Phường Phú Thọ - Tp. TDM - Tỉnh Bình Dương
ĐT TTQLCLN: 0274.3883522 - Fax: 0274.3883522
Website: www.biwase.com.vn Email: ptnctnmtbd@gmail.com.



KẾT QUẢ GIÁM SÁT CHẤT LƯỢNG NƯỚC SẠCH HÀNG NGÀY TẠI CÁC CHI NHÁNH CẤP NƯỚC

Ngày	Tên Chi nhánh		Thông số		
			pH	Độ đục	Clo dư
02/01/2024	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,98 - 7,02	0,09 - 0,1	0,46 - 0,48
		Dĩ An 2	6,84 - 6,86	0,08 - 0,09	0,4 - 0,45
	CNCN Khu Liên Hợp		6,84 - 6,85	0,17 - 0,23	0,47 - 0,51
	CNCN Nam Tân Uyên		6,95 - 6,97	0,17 - 0,24	0,41 - 0,45
	CNCN Chơn Thành		7,63 - 7,64	0,06 - 0,08	0,47 - 0,49
	CNCN Thủ Dầu Một		7,25 - 7,27	0,22 - 0,23	0,54 - 0,67
03/01/2024	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,94 - 6,96	0,08 - 0,1	0,48 - 0,51
		Dĩ An 2	6,83 - 6,86	0,09 - 0,11	0,46 - 0,48
	CNCN Khu Liên Hợp		6,91 - 6,93	0,18 - 0,26	0,51 - 0,53
	CNCN Nam Tân Uyên		6,93 - 6,97	0,21 - 0,24	0,46 - 0,48
	CNCN Chơn Thành		7,64 - 7,65	0,07 - 0,08	0,42 - 0,45
	CNCN Thủ Dầu Một		7,12 - 7,13	0,24 - 0,28	0,42 - 0,47
04/01/2024	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,91 - 6,96	0,08 - 0,11	0,53 - 0,54
		Dĩ An 2	6,82 - 6,84	0,08 - 0,09	0,52 - 0,53
	CNCN Khu Liên Hợp		6,94 - 7,03	0,18 - 0,25	0,52 - 0,53
	CNCN Nam Tân Uyên		6,97 - 7,04	0,17 - 0,29	0,51 - 0,52
	CNCN Chơn Thành		7,55 - 7,56	0,08 - 0,09	0,44 - 0,45
	CNCN Thủ Dầu Một		6,94 - 6,95	0,23 - 0,24	0,44 - 0,45

Ngày	Tên Chi nhánh		Thông số		
			pH	Độ đục	Clo dư
05/01/2024	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	7,01 - 7,07	0,09 - 0,1	0,46 - 0,52
		Dĩ An 2	6,85 - 6,86	0,08 - 0,09	0,48 - 0,51
	CNCN Khu Liên Hợp		6,84 - 6,91	0,18 - 0,25	0,52 - 0,55
	CNCN Nam Tân Uyên		6,94 - 6,95	0,17 - 0,24	0,42 - 0,45
	CNCN Chơn Thành		7,67 - 7,69	0,06 - 0,08	0,45 - 0,47
	CNCN Thủ Dầu Một		7,14 - 7,22	0,26 - 0,31	0,52 - 0,55
06/01/2024	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,97 - 7,02	0,11 - 0,12	0,44 - 0,47
		Dĩ An 2	6,82 - 6,83	0,09 - 0,12	0,46 - 0,5
	CNCN Khu Liên Hợp		6,96 - 6,97	0,17 - 0,23	0,45 - 0,51
	CNCN Nam Tân Uyên		6,94 - 6,97	0,18 - 0,26	0,43 - 0,52
	CNCN Chơn Thành		7,68 - 7,72	0,06 - 0,08	0,43 - 0,47
	CNCN Thủ Dầu Một		7,07 - 7,15	0,21 - 0,25	0,51 - 0,55